

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay miễn thuế tục cấp thị thực nhập cảnh, nhập xuất cảnh và quá cảnh nước Việt-nam dân chủ cộng hòa cho công dân nước cộng hòa nhân dân Ba-lan có hộ chiếu phổ thông dùng vào mục đích đi công vụ.

Điều 2. — Đề vào nước Việt-nam dân chủ cộng hòa, người công dân nước cộng hòa nhân dân Ba-lan mang hộ chiếu phổ thông dùng vào mục đích đi công vụ chỉ cần có thị thực nhập cảnh, nhập xuất cảnh hay quá cảnh nước Việt-nam dân chủ cộng hòa do Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa nhân dân Ba-lan cấp hay một cơ quan được Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Ba-lan ủy nhiệm cấp.

Điều 3. — Các ông Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 15 tháng 9 năm 1962

T.M, Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

THÔNG TƯ số 93-TTg ngày 17-9-1962 quy định thời hạn nộp thuế doanh nghiệp của các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh và hợp tác xã mua bán.

Hiện nay, thuế doanh nghiệp vẫn nộp một tháng một lần vào 10 ngày đầu tháng căn cứ vào doanh thu của tháng trước, do đó mà thuế thu chậm, không sát với tình hình hoạt động kinh tế của xí nghiệp.

Để tập trung nhanh hơn vào ngân sách Nhà nước mọi khoản tích lũy tiền tệ của xí nghiệp quốc doanh, nay quy định lại việc nộp thuế doanh nghiệp của các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh và hợp tác xã mua bán như sau :

1. Thuế doanh nghiệp từ nay thu làm hai lần trong một tháng : lần thứ nhất từ ngày 15 đến 20 trên doanh số đã thực hiện của 15 ngày đầu tháng, lần thứ hai vào năm ngày đầu tháng sau trên doanh số đã thực hiện của cả tháng, sau khi đã trừ số thuế đã nộp kỳ giữa tháng.

2. Trường hợp xí nghiệp quốc doanh chưa có điều kiện kết toán thu đúng hạn, thì có thể căn cứ vào kế hoạch kinh doanh đã định mà nộp thuế đúng hạn (lần thứ nhất : 50% kế hoạch, lần thứ hai : 50% kế hoạch) sau khi kết toán doanh thu xong sẽ điều chỉnh, thiếu thì phải nộp thêm ngay cho đủ, thừa thì để trừ vào tháng sau.

3. Những quy định cũ về thời hạn nộp thuế doanh nghiệp trong các thông tư số 437-TTg ngày 18-12-1954 và 758-TTg ngày 30-4-1956 trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Nhận được thông tư này, Bộ Tài chính cùng với các Bộ chủ quản, các xí nghiệp và các Ủy ban hành chính địa phương đặt kế hoạch thi hành cho kết quả.

Hà-nội, ngày 17 tháng 9 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHẠM HÙNG

THÔNG TƯ số 94-TTg ngày 20-9-1962 về việc thống nhất tổ chức văn hóa, thông tin các cấp.

Trong chỉ thị số 45-TTg ngày 9-4-1962 về công tác và tổ chức văn hóa quần chúng ở nông thôn, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ thị về việc thống nhất tổ chức văn hóa, thông tin các cấp từ khu, thành, tỉnh, trở xuống. Để thực hiện tốt chủ trương ấy, bảo đảm mọi mặt công tác văn hóa và thông tin đều phát triển, Thủ tướng ra thông tư này quy định thêm một số vấn đề cụ thể như sau :

I. VỀ NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC CỤ THỂ CỦA CÁC CẤP

1. Ở cấp khu, thành, tỉnh :

Từ nay các Sở và Ty Văn hóa đổi thành *Sở hoặc Ty Văn hóa—thông tin*. Sở hoặc Ty Văn hóa thông tin là cơ quan của Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban quản lý công tác văn hóa, thông tin, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa và thông tin trong phạm vi khu, thành, tỉnh.

Sở hoặc Ty Văn hóa—thông tin có nhiệm vụ về mặt thông tin như sau :

— Tổ chức hướng dẫn công tác thông báo tin tức, khẩu hiệu, áp phích, biểu ngữ, phát thanh lưu động v.v...

— Hướng dẫn việc tổ chức quần chúng nghe đài phát thanh.

— Hướng dẫn việc xây dựng tổ chức và lực lượng thông tin ở huyện, châu, thị xã, khu phố và cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thông tin cơ sở.

Để thực hiện nhiệm vụ công tác văn hóa, thông tin nói trên ngoài các tổ chức sẵn có của các Sở, Ty Văn hóa trước đây, các Sở hoặc Ty Văn hóa—thông tin cần tổ chức một bộ phận thông tin riêng trực thuộc Sở, Ty có từ ba đến bốn cán bộ chuyên trách.

Nơi nào sự nghiệp truyền thanh đã phát triển, bộ phận biên tập và phát thanh của Đài Truyền thanh địa phương có nhiều cán bộ, nhân viên (Hà-nội, Hải-phòng, v.v...) thì bộ phận này tổ chức thành một cơ quan trực thuộc Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh. Nơi nào sự nghiệp truyền thanh chưa phát triển, bộ phận biên tập và phát thanh của Đài Truyền thanh địa phương có ít cán bộ, nhân viên thì bộ phận này hoặc thống nhất vào bộ phận thông tin hoặc tổ chức thành một bộ phận riêng trực thuộc Sở, Ty Văn hóa — thông tin. Trong trường hợp này, cơ quan Văn hóa — thông tin có cả trách nhiệm chỉ đạo công tác biên tập và phát thanh của Đài Truyền thanh địa phương.

2. Ở cấp huyện, châu, thị xã và khu phố thuộc Hà-nội, Hải-phòng :

Ở huyện, châu, thị xã và khu phố (thuộc Hà-nội) Hải-phòng) tổ chức một bộ phận văn hóa — thông tin do một cán bộ có năng lực tuyên truyền phụ trách. Bộ phận văn hóa — thông tin huyện, châu, thị xã, khu phố là cơ quan sự nghiệp của Ủy ban hành chính huyện, châu, thị xã, khu phố, có trách nhiệm giúp Ủy ban thực hiện nhiệm vụ công tác văn hóa, thông tin như cơ quan văn hóa — thông tin khu, thành, tỉnh trong phạm vi huyện, châu, thị xã, khu phố.

Để thực hiện nhiệm vụ nói trên, bộ phận văn hóa — thông tin cần có ba hoặc bốn cán bộ chuyên trách và phân công như sau :

Một hoặc hai chuyên trách công tác thông tin.

Một chuyên trách công tác câu lạc bộ và thư viện.

Một chuyên trách công tác văn nghệ.

Nơi nào có đài truyền thanh thì cán bộ, nhân viên biên tập và phát thanh của đài cũng thống nhất vào bộ phận văn hóa — thông tin và bộ phận văn hóa — thông tin phụ trách cả công tác biên tập và phát thanh của đài truyền thanh. Nơi nào có đội chiếu bóng, đèn chiếu, cơ quan phát hành sách thì những đồng chí phụ trách các công tác này cũng tham gia bộ phận văn hóa — thông tin.

3. Ở cấp xã :

Ở xã, thành lập Ban Văn hóa — thông tin (xí nghiệp, công nông trường có quy định riêng). Ban Văn hóa — thông tin xã là cơ quan của Ủy ban hành chính xã có trách nhiệm giúp Ủy ban thực hiện các nhiệm vụ công tác văn hóa, thông tin trong phạm vi xã. Cụ thể là :

— Hướng dẫn và sử dụng các lực lượng văn hóa, thông tin thường xuyên tuyên truyền phục vụ đường lối, chính sách của Đảng, Chính phủ và các nhiệm vụ công tác của địa phương.

— Xây dựng lực lượng và cơ sở văn hóa, thông tin ở xã, hợp tác xã, tổ và đội sản xuất.

— Tổ chức và hướng dẫn quần chúng nghe đài phát thanh và phổ biến những tin tức nghe đài (kể cả việc hướng dẫn quần chúng sử dụng phương tiện nghe đài theo sự hướng dẫn của cơ quan bưu điện).

Để thực hiện nhiệm vụ nói trên, Ban Văn hóa — thông tin xã cần có một số cán bộ phân công phụ trách các mặt công tác văn hóa và thông tin. Số người nhiều hay ít là do yêu cầu công tác và khả năng của từng địa phương.

Trường ban Văn hóa — thông tin xã phải là một cán bộ có năng lực tuyên truyền phụ trách.

II. VỀ NGÂN SÁCH

Trong ngân sách chung của ngành văn hóa — thông tin, từ trung ương đến cơ sở, nhất là ở cấp huyện, xã và tương đương, cần có tỷ lệ thích đáng cho công tác văn hóa quần chúng và thông tin. Trước mắt cần phải :

1. Thi hành công văn số 3561 — VG ngày 25-9-1959 của Thủ tướng về việc « sử dụng quỹ tuyên truyền » (công văn này cần áp dụng cả ở trung ương và địa phương).

2. Cấp đều đặn cho Ban Văn hóa — thông tin xã năm tờ báo (Nhân dân, Thời sự phổ thông, Nông nghiệp, Khoa học thường thức, Tiền phong), báo địa phương và từ 10 đến 15d hàng tháng để chi cho các hoạt động thông tin tuyên truyền. Tăng thêm phương tiện hoạt động và từng bước xây dựng củng cố cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa thông tin. Những khoản này do ngân sách xã đài thọ.

3. Đối với cấp huyện và tương đương, Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh cần cấp cho cơ quan Văn hóa — thông tin một số tiền đủ để làm công tác văn hóa quần chúng và thông tin.

Ủy ban hành chính các cấp và ngành có quan hệ đến công tác văn hóa — thông tin cần nghiên cứu kỹ và tích cực thi hành thông tư này. Những địa phương đã thực hiện việc thống nhất văn hóa — thông tin mà có những điểm chưa phù hợp với thông tư này thì cần sửa đổi lại cho đúng.

Hà-nội, ngày 20 tháng 9 năm 1962

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Chủ nhiệm văn phòng Văn giáo Phó Thủ tướng

TÓ HỮU

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH số 495 — LD ngày 13-4-1962 của Bộ Giao thông vận tải về quy tắc “an toàn kỹ thuật phá đá dưới nước”.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ vào tình hình lỗ chực kỹ thuật và yêu cầu đảm bảo an toàn lao động đối với công việc phá đá dưới nước ;